

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa

(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang

Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm

Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu

Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 20

QUYÊN THỨ 498

HỘI THỨ BA

Phẩm

THIỆN HIỆN

Thứ 3 - 17

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu khi Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật quán sát tướng tất cả pháp, bấy giờ Bồ-tát Ma-ha-tát thấy ngã cho đến kiến giả vô sanh vì rất ráo tịnh vậy. Thấy sắc cho đến thức vô sanh vì rất ráo tịnh vậy. Thấy nhãn xứ cho đến ý xứ vô sanh vì rất ráo tịnh vậy. Thấy sắc xứ cho đến pháp xứ vô sanh vì rất ráo tịnh vậy. Thấy nhãn giới cho đến ý giới vô sanh vì rất ráo tịnh vậy. Thấy sắc giới cho đến pháp giới vô sanh vì rất ráo tịnh vậy. Thấy nhãn thức giới cho đến ý thức giới vô sanh vì rất ráo tịnh vậy. Thấy

nhãn xúc cho đến ý xúc vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy. Thấy nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy.

Thấy địa giới cho đến thức giới vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy. Thấy nhân duyên cho đến tăng thượng duyên vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy. Thấy vô minh cho đến lão tử vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy. Thấy Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy. Thấy nội không cho đến vô tánh tự tánh không vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy. Thấy chơn như cho đến bất tư nghi giới vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy. Thấy đoạn giới cho đến vô vi giới vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy. Thấy khổ tập diệt đạo thánh đế vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy.

Thấy bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy. Thấy bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy. Thấy tám giải thoát, chín định thứ lớp vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy. Thấy không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy.

Thấy Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy. Thấy Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy. Thấy năm nhãn, sáu thần thông vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy. Thấy Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp

Phật bất cộng vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy. Thấy pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy. Thấy tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy.

Thấy nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy. Thấy dị sanh và pháp dị sanh vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy. Thấy Dự lưu và pháp Dự lưu vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy. Thấy Nhất lai và pháp Nhất lai vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy. Thấy Bất hoàn và pháp Bất hoàn vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy. Thấy A-la-hán và pháp A-la-hán vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy. Thấy Độc giác và pháp Độc giác vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy. Thấy Bồ-tát Ma-ha-tát và pháp Bồ-tát Ma-ha-tát vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy. Thấy các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và pháp các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vô sanh vì rốt ráo tịnh vậy.

Khi ấy, Xá-lợi-tử bảo Thiện Hiện rằng: Như tôi lãnh hiểu nghĩa Nhân giả đã nói thì ngã hữu tình thấy rốt ráo chẳng sanh, sắc cho đến thức rốt ráo chẳng sanh. Cho đến Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và pháp Như Lai rốt ráo chẳng sanh. Nếu như thế ấy các loại dị sanh thọ sanh sáu thú lẽ không sai khác; chẳng nên Dự lưu đắc quả Dự lưu, chẳng nên Nhất lai đắc quả Nhất lai, chẳng nên Bất hoàn đắc quả Bất hoàn, chẳng nên A-la-hán đắc quả A-la-

hán, chẳng nên Độc giác đắ Độc giác Bồ-đề, chẳng nên Bồ-tát Ma-ha-tát vì đắ nhất thiết tướng trí tinh siêng tu học lần lửa chứng đắ năm thứ Bồ-đề?

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu tất cả pháp rồ ráo chẳng sanh thì vì sao Dự lưu vì quả Dự lưu siêng tu chơn đạo dứt hẳn ba gút? Vì sao Nhất lai vì quả Nhất lai siêng tu đạo dứt hẳn tham sân si? Vì sao Bất hoàn vì quả Bất hoàn siêng tu đạo dứt hẳn thuận hạ kiết kiến lập năm thứ phận vị sai khác? Vì sao A-la-hán vì quả A-la-hán siêng tu đạo dứt hẳn thuận thượng kiết? Vì sao Độc giác vì Độc giác Bồ-đề siêng tu đạo riêng ngộ pháp duyên khởi? Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát vì độ vô lượng vô số hữu tình siêng tu nhiều trăm ngàn khổ hạnh khó hành, chịu đủ vô lượng đại khổ khó nhẫn? Và vì sao Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chứng được Vô thượng Chánh đắ Bồ-đề quay xe diệu pháp độ vô lượng các loại hữu tình?

Thiện Hiện trả lời rằng: Xá-lợi-tử! Chẳng phải tôi đối trong pháp vô sanh kia hứa cho có thừa di sanh nghiệp phiền não qua lại sáu thú thọ sanh sai khác. Chẳng phải tôi đối trong pháp vô sanh kia hứa cho có kẻ năng vào để hiện quán. Chẳng phải tôi đối trong pháp vô sanh kia hứa cho có Dự lưu đắ quả Dự lưu, cho đến có Độc giác đắ Độc giác Bồ-đề. Chẳng phải tôi đối trong pháp vô sanh kia

hứa cho có Bồ-tát Ma-ha-tát vì đặc nhất thiết tướng trí tinh siêng tu học lần lửa chứng được năm thứ Bồ-đề.

Chẳng phải tôi đối trong pháp vô sanh kia hứa cho có Dự lưu vì quả Dự lưu siêng tu chơn đạo dứt hẳn ba gút, cho đến có Độc giác vì Độc giác Bồ-đề siêng tu đạo riêng ngộ pháp duyên khởi.

Chẳng phải tôi đối trong pháp vô sanh kia hứa cho có Bồ-tát Ma-ha-tát vì độ vô lượng vô số hữu tình siêng tu nhiều trăm ngàn khổ hạnh khó hành, chịu đủ vô lượng đại khổ khó nhẫn. Nhưng các Bồ-tát Ma-ha-tát tuy vì hữu tình tu vô lượng thứ khổ hạnh khó hành mà đối trong ấy không tưởng khổ hạnh. Sở dĩ vì sao? Vì nếu đối khổ hạnh trụ tướng khổ hạnh, thời quyết chẳng thể năng vì vô lượng vô số vô biên hữu tình làm nhiều ích lớn được. Tất cả chúng Bồ-tát Ma-ha-tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối các hữu tình trụ tướng như cha mẹ anh em vợ con và thân mình, vì độ kia nên phát khởi tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, mới năng vì vô lượng vô số vô biên hữu tình kia làm nhiều ích lớn lao được.

Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên khởi nghĩ này: Như tự tánh ta đối tất cả pháp đem tất cả chúng tất cả xứ thời, tìm chẳng thể được; các pháp nội ngoại cũng lại như thế, đều vô sở hữu, trọn bất

khả đặc. Nếu trụ tướng đây bèn chẳng thấy có khổ hạnh khó hành. Nhờ đây năng vì vô lượng, vô số, vô biên hữu tình tu nhiều trăm ngàn khổ hạnh khó hành làm nhiều ích lớn. Sở dĩ vì sao? Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tất cả pháp tất cả hữu tình, đem tất cả chúng tất cả xứ thời tìm chẳng thể được, nên đối trong ấy không điều chấp trước.

Xá-lợi-tử! Chẳng phải tôi đối trong pháp vô sanh kia hứa cho có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề quay xe diệu pháp độ vô lượng các loại hữu tình. Vì có sao? Xá-lợi-tử! Vì tất cả pháp tất cả hữu tình đều vô sở hữu bất khả đặc vậy, nên không chúng không độ và kẻ chúng độ.

Bấy giờ, Xá-lợi-tử hỏi cụ thọ Thiện Hiện rằng: Nơi ý hiểu sao? Hãy hứa cho sanh pháp chúng sanh pháp, hay hứa cho vô sanh pháp chúng vô sanh pháp ư? Thiện Hiện đáp rằng: Tôi chẳng hứa cho sanh pháp chúng sanh pháp, cũng chẳng hứa cho vô sanh pháp chúng vô sanh pháp.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại hỏi cụ thọ Thiện Hiện rằng: Nơi ý hiểu sao? Hãy hứa cho sanh pháp chúng vô sanh pháp, hay hứa cho vô sanh pháp chúng sanh pháp ư? Thiện Hiện đáp rằng: Tôi cũng chẳng hứa cho sanh pháp chúng vô sanh pháp, cũng lại chẳng hứa cho vô sanh pháp chúng sanh pháp.

Xá-lợi-tử nói: Nếu như thế ấy, đâu trọn không đặc không hiện quán ư?

Thiện Hiện nói: Tuy có đặc có hiện quán, nhưng chẳng bởi hai pháp đây mà chứng. Chỉ tùy theo lời nói thế gian thi thiết có đặc hiện quán, chẳng phải trong thắng nghĩa có đặc hiện quán. Chỉ tùy theo lời nói thế gian thi thiết có Dự lưu quả Dự lưu, nói rộng cho đến có các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, có Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng phải trong thắng nghĩa có việc như thế.

Xá-lợi-tử nói: Nếu theo lời nói thế gian thi thiết có đặc hiện quán và Dự lưu thấy, chẳng phải trong thắng nghĩa có việc đây ấy, thì sáu thú sai khác cũng theo lời nói thế gian thi thiết, chẳng phải thắng nghĩa ư?

Thiện Hiện nói: Như vậy, như vậy. Sở dĩ vì sao? Vì chẳng phải trong thắng nghĩa có các phiền não nghiệp quả dị thực, hoặc sanh hoặc diệt nhiễm tịnh pháp vậy.

Bấy giờ, Xá-lợi-tử lại hỏi cụ thọ Thiện Hiện rằng: Nơi ý hiểu sao? Hãy hứa cho pháp chưa sanh sanh, hay hứa cho pháp đã sanh sanh ư? Thiện Hiện đáp rằng: Tôi chẳng hứa cho pháp chưa sanh sanh, cũng chẳng hứa cho pháp đã sanh sanh.

Xá-lợi-tử nói: Những pháp nào là chưa sanh mà chẳng hứa kia sanh? Thiện Hiện nói: Sắc cho đến thức là pháp chưa sanh tôi chẳng hứa kia sanh. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh không vậy. Như vậy cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề là pháp chưa sanh, tôi chẳng hứa kia sanh. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh không vậy.

Xá-lợi-tử nói: Những pháp nào đã sanh mà chẳng hứa kia sanh? Thiện Hiện nói: Sắc cho đến thức là pháp đã sanh, tôi chẳng hứa kia sanh. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh không vậy. Như vậy cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề là pháp đã sanh, tôi chẳng hứa kia sanh. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh không vậy.

Bấy giờ, Xá-lợi-tử lại hỏi cụ thọ Thiện Hiện rằng: Nơi ý hiểu sao? Hãy hứa cho sanh sanh, hay hứa cho bất sanh sanh ư? Thiện Hiện đáp rằng: Tôi chẳng hứa sanh sanh, cũng chẳng hứa bất sanh sanh. Sở dĩ vì sao? Vì sanh cùng bất sanh hai pháp như thế chẳng hợp chẳng tan, vô sắc, vô kiến, vô đối, nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Bởi nghĩa như thế, tôi chẳng hứa sanh sanh cũng chẳng hứa bất sanh sanh.

Bấy giờ, Xá-lợi-tử hỏi cụ thọ Thiện Hiện rằng: Nhân giả với đã nói pháp vô sanh, vui biện nói tướng vô sanh ư? Thiện Hiện đáp rằng: Tôi với đã

nói pháp vô sanh cũng chẳng vui biện nói tướng vô sanh. Sở dĩ vì sao? Hoặc pháp vô sanh, hoặc tướng vô sanh, hoặc vui, hoặc biện nói, tất cả như thế đều chẳng hợp chẳng tan, vô sắc, vô kiến, vô đối, nhất tướng, chỗ gọi vô tướng, chẳng thể biện nói.

Khi ấy, Xá-lợi-tử hỏi Thiện Hiện rằng: Với pháp vô sanh khởi lời vô sanh. Lời vô sanh đây cũng vô sanh chẳng? Thiện Hiện đáp rằng: Như vậy, như vậy. Với pháp vô sanh khởi lời vô sanh, pháp đây và lời đều nghĩa vô sanh.

Sở dĩ vì sao? Sắc cho đến thức vô sanh tất cả. Vì có sao? Vì bản tánh không vậy. Nhãn xứ cho đến ý xứ vô sanh tất cả. Vì có sao? Vì bản tánh không vậy. Sắc xứ cho đến pháp xứ vô sanh tất cả. Vì có sao? Vì bản tánh không vậy. Nhãn giới cho đến ý giới vô sanh tất cả. Vì có sao? Vì bản tánh không vậy. Sắc giới cho đến pháp giới vô sanh tất cả. Vì có sao? Vì bản tánh không vậy. Nhãn thức giới cho đến ý thức giới vô sanh tất cả. Vì có sao? Vì bản tánh không vậy. Nhãn xúc cho đến ý xúc vô sanh tất cả. Vì có sao? Vì bản tánh không vậy. Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sanh tất cả. Vì có sao? Vì bản tánh không vậy.

Địa giới cho đến thức giới vô sanh tất cả. Vì có sao? Vì bản tánh không vậy. Nhân duyên cho đến

tăng thượng duyên vô sanh tất cả. Vì có sao? Vì bản tánh không vậy. Vô minh cho đến lão tử vô sanh tất cả. Vì có sao? Vì bản tánh không vậy. Thân ngữ ý hành vô sanh tất cả. Vì có sao? Vì bản tánh không vậy. Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô sanh tất cả. Vì có sao? Vì bản tánh không vậy. Như vậy cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô sanh tất cả. Vì có sao? Vì bản tánh không vậy.

Xá-lợi-tử! Bởi nghĩa như thế, với pháp vô sanh khởi lời vô sanh, pháp và lời đây đều nghĩa vô sanh.

Xá-lợi-tử! Hoặc pháp đã nói, hoặc lời năng nói, kẻ nói, kẻ nghe đều nghĩa vô sanh. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp bản tánh đều không. Trong không trọn không có nghĩa năng sanh sở sanh vậy.

Khi ấy, Xá-lợi-tử khen Thiện Hiện rằng: Trong những người thuyết pháp Ngài là đệ nhất, trừ Phật Thế Tôn không ai kịp được. Sở dĩ vì sao? Tùy đã gạn hỏi nhiều thứ pháp môn đều năng thù đáp không gì trệ ngại.

Thiện Hiện đáp lời: Phạm đệ tử chư Phật đối tất cả pháp không chỗ nương mắc, lẽ vậy đều năng tùy đã gạn hỏi nhất nhất thù đáp, tự tại không e sợ. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp không chỗ nương dựa vậy.

Khi ấy, Xá-lợi-tử hỏi Thiện Hiện rằng: Vì sao các pháp đều không chỗ nương?

Thiện Hiện đáp rằng: Sắc cho đến thức bản tánh không, nên chẳng nương trong, chẳng nương ngoài, chẳng nương giữa hai. Như vậy cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí bản tánh không, nên chẳng nương trong, chẳng nương ngoài, chẳng nương giữa hai.

Xá-lợi-tử! Bởi nghĩa như thế, tôi nói các pháp đều không chỗ nương. Như vậy, Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành sáu thứ Ba-la-mật-đa nên tịnh sắc, nên tịnh thọ tướng hành thức. Như vậy cho đến nên tịnh nhất thiết trí, nên tịnh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Như vậy cũng nên tịnh đạo Bồ-đề.

Khi ấy, Xá-lợi-tử hỏi Thiện Hiện rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành sáu thứ Ba-la-mật-đa tịnh đạo Bồ-đề? Thiện Hiện đáp rằng: Xá-lợi-tử! Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa mỗi thứ có hai, chỗ gọi thế gian và xuất thế gian.

Xá-lợi-tử nói: Sao gọi Bồ thí Ba-la-mật-đa thế gian? Sao gọi Bồ thí Ba-la-mật-đa xuất thế gian?

Thiện Hiện đáp rằng: Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát làm đại thí chủ, năng thí tất cả Sa-môn, Bà-la-môn, kẻ nghèo, bệnh, côិ quạnh, đi đường, ăn xin những áo mặc, uống ăn và các tư cụ khác. Nếu lại có đến xin nam cho nam, xin nữ cho nữ, xin vợ hầu cho vợ hầu, xin chức quan cho chức quan, xin nhà nước cho nhà nước, xin ngôi vua cho ngôi vua; xin dầu cho dầu, xin mắt cho mắt, xin tay chân cho tay chân, xin lông đốt cho lông đốt, xin máu thịt cho máu thịt, xin da dẻ cho da dẻ, xin tôi tớ cho tôi tớ, xin sanh loại cho sanh loại. Như vậy tất cả tùy kia cầu xin vật trong ngoài thấy đều thí cho. Dù làm thí này mà có chỗ nương, nghĩa là khởi nghĩ như vậy: Ta cho kia nhận, ta làm thí chủ, ta chẳng xan tham. Ta theo Phật dạy tất cả năng xả, ta hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Khi kia làm thí đem hữu sở đắc mà làm phương tiện, cùng các hữu tình bình đẳng chung có hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại khởi nghĩ này: Ta mang phước đây thí các hữu tình, khiến được an vui đời này đời sau, cho đến chứng được Vô dư Niết-bàn. Kia chấp ba luân mà hành bồ thí: Một là tướng mình, hai là tướng người, ba là tướng thí. Bởi chấp mắc ba luân này mà hành thí, nên gọi thế gian Bồ thí Ba-la-mật-đa. Vì sao thí đây gọi là thế gian? Vì cùng thế gian đồng tu hành, nên chẳng năng động vượt ra khỏi pháp

thế gian vậy. Như thế gọi là thế gian Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành bồ thí ba luân thanh tịnh: Một là chẳng chấp ta làm kẻ thí, hai là chẳng chấp kia làm kẻ nhận; ba là chẳng chấp thí và quả thí. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành bồ thí ba luân thanh tịnh. Lại nữa, Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đem tâm đại bi mà làm thượng thủ, chỗ tu phước thí, thí khắp hữu tình. Cùng các hữu tình đều vô sở đắc, tuy cùng hữu tình bình đẳng chung có hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, mà đối trong ấy chẳng thấy chút tướng, đều không sở chấp mà hành thí, nên gọi xuất thế gian Bồ thí Ba-la-mật-đa. Vì sao thí đây gọi xuất thế gian? Vì chẳng cùng thế gian đồng tu hành vậy, nên năng được động vượt ra khỏi pháp thế gian vậy. Như vậy gọi là xuất thế gian Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Xá-lợi-tử nói: Sao là thế gian Tịnh giới Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Sao là xuất thế gian Tịnh giới Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Thiện Hiện đáp rằng: Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành tịnh giới cho đến bát-nhã có chỗ nương dựa, chấp ba luân nên gọi là thế gian Ba-la-mật-đa, vì cùng thế gian đồng tu hành vậy, nên chẳng năng động vượt ra khỏi pháp thế gian vậy.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành tịnh giới cho đến bát-nhã không chỗ nương dựa, ba luân thanh tịnh, nên gọi xuất thế gian Ba-la-mật-đa, vì chẳng cùng thế gian đồng tu hành vậy, nên năng động vượt ra khỏi pháp thế gian vậy.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát sở tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa có là thế gian, có là xuất thế gian. Vì sao gọi là thế gian Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Vì sao gọi là xuất thế gian Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu bố thí nương hữu sở đắc mà hành bố thí, là khởi nghĩ này: Ta năng điều phục tâm xan tham mà hành bố thí. Bồ-tát Ma-ha-tát này nương tướng ngã hữu tình bố thí, nên mặc dù xả sở hữu tất cả trong ngoài, mà chẳng gọi là xuất thế bát-nhã.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu tịnh giới nương hữu sở đắc mà tu tịnh giới, là khởi nghĩ này: Ta năng an trụ công đức Đầu đà, ta năng điều phục thân ngữ và tâm, ta năng tu hành mười thiện nghiệp đạo. Bồ-tát Ma-ha-tát này nương dựa ngã kiến và hữu tình kiến, các thiện pháp kiến, dù năng tu hành nhiều thứ tịnh giới, cũng đem thí cho tất cả hữu tình bình đẳng chung có hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, mà đối Bồ-đề bảo là thật có; nương các công đức, khen mình chê người, cũng chẳng gọi là xuất thế bát-nhã.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu an nhẫn, nương hữu sở đắc mà tu an nhẫn, là khởi nghĩ này: Ta nhẫn chịu được tất cả hữu tình đối ta sở hành nhiều thứ ác sự. Bồ-tát Ma-ha-tát này nương ngã, hữu tình an nhẫn kiến, nên dù năng nhẫn chịu kia đã làm ác, cũng năng đem căn lành an nhẫn đây cùng các hữu tình bình đẳng chung có hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, mà hữu sở đắc làm phương tiện, nên cũng chẳng gọi là xuất thế bát-nhã.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu tinh tiến nương hữu sở đắc mà tu tinh tiến, là khởi nghĩ này: Ta năng phát khởi thân tâm tinh tiến siêng tu hai thứ tư lương phước huệ. Bồ-tát Ma-ha-tát này tuy thường phát khởi thân tâm tinh tiến siêng tu hai thứ tư lương phước huệ, mà đặc tướng thân tâm phước huệ, và đặc tướng ngã, tướng các hữu tình, cũng đặc tướng sở cầu Bồ-đề. Bởi hữu sở đắc làm phương tiện, nên chưa được gọi là xuất thế bát-nhã.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu tĩnh lự, nương hữu sở đắc mà tu tĩnh lự, là khởi nghĩ này: Ta năng tu hành từ bi hỷ xả, đẳng trì đẳng chí, tĩnh lự thần thông, vào ra tự tại. Bồ-tát Ma-ha-tát này đối các tĩnh lự rất sanh say đắm, dù đem căn lành sở đắc tĩnh lự, cùng các hữu tình bình đẳng chung có hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vì hữu sở đắc

làm phương tiện, nên cũng chưa gọi là xuất thế bát-nhã.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu bát-nhã, nương hữu sở đắc mà tu bát-nhã, là khởi nghĩ này: Ta năng quán sát tất cả pháp không, chỗ gọi sắc không cho đến thức không. Như vậy cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cũng đều là không. Bồ-tát Ma-ha-tát này đem hữu sở đắc mà làm phương tiện, dù quán tất cả đều rất ráo không, cũng đem căn lành thí loại hữu tình, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng đối mình người sở tu thiện pháp bình đẳng phát khởi tâm tùy hỷ, cũng năng hồi hận diệt trừ ác đã tự làm, cũng năng khuyến thỉnh mười phương thế giới vô lượng Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình, cũng năng phát nguyện khởi thắng thần thông vì các hữu tình làm nhiều ích lớn, mà hữu sở đắc làm phương tiện, nên cũng chưa được gọi là xuất thế bát-nhã. Như vậy gọi là thế gian Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu bồ thí, dùng huệ vi diệu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối ngã hữu tình và bồ thí thấy đều vô sở đắc, vì tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, ba luân thanh tịnh mà tu Bồ thí Ba-la-mật-đa tịnh đạo Bồ-đề, đây thời gọi là xuất thế bát-nhã.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát dùng huệ vi diệu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối ngã hữu tình và tịnh giới thấy đều vô sở đắc, vì tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, ba luân thanh tịnh mà tu Tịnh giới Ba-la-mật-đa tịnh đạo Bồ-đề, đầy thời gọi là xuất thế bát-nhã.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát dùng huệ vi diệu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối ngã hữu tình và an nhân thấy đều vô sở đắc, vì tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, ba luân thanh tịnh mà tu An nhân Ba-la-mật-đa tịnh đạo Bồ-đề, đầy thời gọi là xuất thế bát-nhã.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát dùng huệ vi diệu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối ngã hữu tình thân tâm tinh tiến, phước huệ tư lương đều vô sở đắc, vì tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, ba luân thanh tịnh mà tu Tinh tiến Ba-la-mật-đa tịnh đạo Bồ-đề, đầy thời gọi là xuất thế bát-nhã.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát dùng huệ vi diệu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối ngã hữu tình và các tinh lự đẳng trì đẳng chí đều vô sở đắc, vì tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, ba luân thanh tịnh mà tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa tịnh đạo Bồ-đề, đầy thời gọi là xuất thế bát-nhã.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát dùng huệ vi diệu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối tất cả pháp tất cả hữu tình đều vô sở đắc, vì tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, ba luân thanh tịnh mà tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa tịnh đạo Bồ-đề, đây thời gọi là xuất thế bát-nhã.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đem tất cả căn lành như thế thấy, cùng các hữu tình bình đẳng chung có hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Hồi hướng như thế, phải biết tức là vô thượng hồi hướng, vô sai biệt hồi hướng, vô đẳng đẳng hồi hướng, bất tư nghì hồi hướng, vô đối hồi hướng, vô lượng hồi hướng, vi diệu hồi hướng. Như thế gọi là xuất thế Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Xá-lợi-tử! Sáu thứ Ba-la-mật-đa như thế vì nhân duyên nào gọi là thế gian? Lại nhân duyên nào gọi là xuất thế gian?

Xá-lợi-tử! Thế gian ấy, nghĩa là sáu thứ Ba-la-mật-đa kia là thế gian, nên gọi là thế gian. Tạo thành thế gian nên gọi là thế gian. Do thế gian nên gọi là thế gian. Vì thế gian nên gọi là thế gian. Nhân thế gian nên gọi là thế gian. Thuộc thế gian nên gọi là thế gian. Nương thế gian nên gọi là thế gian.

Xá-lợi-tử! Xuất thế gian ấy, nghĩa là sáu thứ Ba-la-mật-đa đây là ra thế gian nên gọi xuất thế.

Vót thế gian ra nên gọi xuất thế. Do thế gian ra nên gọi xuất thế. Làm thế gian ra nên gọi xuất thế. Từ thế gian ra nên gọi xuất thế. Đi khỏi thế gian nên gọi xuất thế. Nương thế gian ra nên gọi xuất thế. Xá-lợi-tử! Như vậy Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành sáu thứ Ba-la-mật-đa tịnh đạo Bồ-đề.

Bấy giờ, Xá-lợi-tử hỏi cụ thọ Thiện Hiện rằng: Những gì gọi là đạo Bồ-đề các Bồ-tát Ma-ha-tát?

Thiện Hiện đáp rằng: Xá-lợi-tử! Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa là đạo Bồ-đề Bồ-tát Ma-ha-tát. Nội không cho đến vô tánh tự tánh không là đạo Bồ-đề Bồ-tát Ma-ha-tát. Chơn như cho đến bất tư nghi giới là đạo Bồ-đề Bồ-tát Ma-ha-tát. Khổ tập diệt đạo thánh đế là đạo Bồ-đề Bồ-tát Ma-ha-tát. Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi là đạo Bồ-đề Bồ-tát Ma-ha-tát. Bốn tĩh lục, bốn vô lượng, bốn vô sắc định là đạo Bồ-đề Bồ-tát Ma-ha-tát. Tám giải thoát, chín định thứ lớp là đạo Bồ-đề Bồ-tát Ma-ha-tát. Không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn là đạo Bồ-đề Bồ-tát Ma-ha-tát. Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa là đạo Bồ-đề Bồ-tát Ma-ha-tát. Tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn là đạo Bồ-đề Bồ-tát Ma-ha-tát. Năm nhãn, sáu thần thông là đạo Bồ-đề Bồ-tát Ma-ha-tát. Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng là

đạo Bồ-đề Bồ-tát Ma-ha-tát. Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả là đạo Bồ-đề Bồ-tát Ma-ha-tát. Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí là đạo Bồ-đề Bồ-tát Ma-ha-tát.

Xá-lợi-tử! Như thế thấy vô lượng vô biên nhóm đại công đức tất cả đều là đạo Bồ-đề các Bồ-tát Ma-ha-tát.

Bấy giờ, Xá-lợi-tử hỏi cụ thọ Thiện Hiện rằng: Đã nói nhóm đại công đức như thế vì bởi thế lực những Ba-la-mật-đa nào được thành xong?

Thiện Hiện đáp rằng: Đã nói nhóm đại công đức như thế đều nhờ thế lực Bát-nhã Ba-la-mật-đa được thành xong. Vì có sao? Xá-lợi-tử! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng làm mẹ cho tất cả thiện pháp; tất cả thiện pháp Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai đều từ đây sanh vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế khắp nhiếp thọ được tất cả thiện pháp; tất cả thiện pháp Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai nương đây trụ vậy.

Xá-lợi-tử! Chúng Bồ-tát Ma-ha-tát quá khứ tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa cực viên mãn nên đã được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Chúng Bồ-tát Ma-ha-tát vị lai tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa cực viên mãn nên sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Chúng Bồ-tát Ma-ha-tát hiện tại mười phương

vô lượng cõi nước chư Phật tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa cực viên mãn nên nay được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tâm không nghi hoặc cũng chẳng mê ngất. Phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát này trụ trụ như thế hằng chẳng bỏ lìa. Nghĩa là vô sở đắc mà làm phương tiện, thường siêng cứu giúp tất cả hữu tình. Phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát này trọn nên tác ý tối thắng như thế, chỗ gọi tác ý tương ưng đại bi.

Khi ấy, Xá-lợi-tử bảo Thiện Hiện rằng: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát trụ trụ như thế, hằng chẳng bỏ lìa, trọn nên tác ý tương ưng đại bi ấy, thời tất cả hữu tình lẽ cũng trọn nên Bồ-tát Ma-ha-tát. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả hữu tình cũng ở trụ đây và tác ý đây thường chẳng bỏ lìa, thời các Bồ-tát Ma-ha-tát cùng tất cả hữu tình lẽ không sai khác?

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện trả lời Xá-lợi-tử rằng: Hay thay, hay thay! Thật như đã nói, năng biết đúng như ý tôi muốn nói, mặc dù tựa hồ nạn tôi mà thành lập nghĩa tôi! Vì có sao?

Xá-lợi-tử! Hữu tình cho đến kiến giả chẳng có, nên phải biết trụ và tác ý như thế cũng chẳng có. Hữu tình cho đến kiến giả không thật nên phải biết

trụ và tác ý như thế cũng không thật. Hữu tình cho đến kiến giả vô tánh nên phải biết trụ và tác ý như thế cũng vô tánh. Hữu tình cho đến kiến giả không, nên phải biết trụ và tác ý như thế cũng không. Hữu tình cho đến kiến giả xa lìa nên phải biết trụ và tác ý như thế cũng xa lìa. Hữu tình cho đến kiến giả vắng lặng nên phải biết trụ và tác ý như thế cũng vắng lặng. Hữu tình cho đến kiến giả không giác tri nên phải biết trụ và tác ý như thế cũng không giác tri.

Xá-lợi-tử! Sắc cho đến thức vì chẳng có, vì không thật, vì vô tánh, vì không, vì xa lìa, vì vắng lặng, vì không giác tri, nên phải biết trụ và tác ý như thế cũng chẳng có, không thật, vô tánh, không, xa lìa, vắng lặng, không giác tri. Như vậy cho đến Thanh văn, Độc giác, Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vì chẳng có, vì không thật, vì vô tánh, vì không, vì xa lìa, vì vắng lặng, vì không giác tri, nên phải biết trụ và tác ý như thế cũng chẳng có, không thật, vô tánh, không, xa lìa, vắng lặng, không giác tri.

Xá-lợi-tử! Bởi nhân duyên đây, các Bồ-tát Ma-ha-tát đối trụ và tác ý như thế thường chẳng bỏ lìa, cùng các hữu tình cũng không sai khác, vì tất cả pháp và các hữu tình đều rốt ráo không, không sai khác vậy.

Bấy giờ, Thế Tôn khen Thiện Hiện rằng: Hay thay, hay thay! Người khéo hay vì các Bồ-tát Ma-ha-tát tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đầy đủ sức oai thần Như Lai. Nếu có muốn vì các Bồ-tát Ma-ha-tát tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa đều nên như người đã tuyên nói. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn học Bát-nhã Ba-la-mật-đa theo người đã nói mà học. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát theo người đã nói mà học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, Bồ-tát Ma-ha-tát này mau được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề quay xe diệu pháp, cùng đời vị lai lợi ích an vui tất cả hữu tình. Khi cụ thọ Thiện Hiện vì chúng tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, ở thế giới Tam thiên đại thiên đây sáu thứ biến động: đông vọt tây lặn, tây vọt đông lặn, nam vọt bắc lặn, bắc vọt nam lặn, giữa vọt bìa lặn, bìa vọt giữa lặn.

Bấy giờ, Thế Tôn tức bèn mỉm cười. Cụ thọ Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Nhân nào, duyên gì hiện mỉm cười đây?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như Ta ngày nay ở thế giới Tam thiên đại thiên đây vì chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nay ở thế giới mười phương vô lượng vô số vô biên đều có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng vì chúng Bồ-tát Ma-ha-tát tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Như Ta ngày nay ở thế giới Tam thiên đại thiên đây

**tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa có mười hai kinh
chúng trời người thấy đối tất cả pháp được vô sanh
nhãn. Nay ở thế giới mười phương vô lượng vô số
vô biên đều có vô lượng vô số vô biên các loại hữu
tình nghe chư Phật kia vì chúng các Bồ-tát Ma-ha-
tát tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối trong
không pháp rất sanh tin hiểu, đều phát tâm Vô
thượng Chánh đẳng giác, siêng tu hạnh Bồ-tát Ma-
ha-tát.**

HỘI THỨ BA

Phẩm THIÊN ĐẾ

Thứ 4 - 1

Bấy giờ, ở Phật thế giới Tam thiên đại thiên đây tất cả có bảy nhiều bốn Đại thiên vương và các Thiên Đế, lần lửa cho đến trời Sắc cứu cánh, đều cùng vô lượng trăm ngàn, trăm ức, muôn ức chúng đồng đến hội ngôi. Các thiên chúng này tịnh nghiệp sở cảm thân quang dị thực, tuy năng soi sáng mà sánh thường quang sở hiện Như Lai trăm phần chẳng kịp một, ngàn phần chẳng kịp một cho đến cực số phần cũng chẳng kịp một. Sở dĩ vì sao? Thường quang nơi thân Phật oai đức xí thịnh, đối trong các quang rất tôn rất thắng, rất thượng rất diệu, không sánh không ngang, vô thượng đệ nhất, che các thiên quang đều khiến chẳng hiện được, như trăng thu tròn đầy ánh sáng cướp các tinh tú.

Khi ấy, Thiên Đế Thích thưa Thiện Hiện rằng: Nay thế giới Tam thiên đại thiên đây có bao tất cả bốn Đại thiên vương và các Thiên Đế, lần lửa cho đến trời Sắc cứu cánh đều cùng quyến thuộc đồng đến nhóm hội, muốn nghe Đại đức tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Cúi xin Đại đức thương xót vì nói. Bạch Đại đức! Sao gọi Bồ-tát Ma-ha-tát Bát-

nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm? Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát nên trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bảo Thiên Đế Thích rằng: Kiều Thi Ca! Các người thiên chúng đều nên lắng nghe, khéo suy nghĩ nhớ, tôi sẽ nhờ sức Phật uy thần, thuận ý Như Lai, vì chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa, như Bồ-tát Ma-ha-tát đáng đối trong ấy nên trụ như thế, nên học như vậy.

Kiều Thi Ca! Chư Thiên các người, kẻ chưa phát tâm Vô thượng Bồ-đề nay đều nên học. Kiều Thi Ca! Có các kẻ đã vào Thanh văn, Độc giác, Chánh tánh ly sanh, chẳng lại năng phát tâm Đại Bồ-đề. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Vì kẻ đối dòng sanh tử đã làm hạn cách vậy. Nhưng với trong ấy, nếu có kẻ năng phát tâm Vô thượng Bồ-đề, tôi cũng tùy hỷ. Sở dĩ vì sao? Vì các bậc thắng nhân nên cầu thắng pháp, tôi trọn chẳng ngăn ngại kia thắng thiên phẩm.

Kiều Thi Ca! Người hỏi sao gọi Bồ-tát Ma-ha-tát Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm ấy, lắng nghe nghe kỹ, sẽ vì người nói.

Kiều Thi Ca! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khởi tâm tương ưng Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc mà làm

phương tiện, suy nghĩ sắc uẩn cho đến thức uẩn hoặc vô thường, hoặc khổ, hoặc vô ngã, hoặc bất tịnh, hoặc không, hoặc vô tướng, hoặc vô nguyên, hoặc vắng lặng, hoặc xa lìa, hoặc như bệnh, hoặc như ung, hoặc như tên, hoặc như ghẻ, hoặc nóng nảy, hoặc ép ngạt, hoặc bại hoại, hoặc mục nát, hoặc biến động, hoặc chóng diệt, hoặc đáng sợ, hoặc đáng chán, hoặc có tai, hoặc có hoạn, hoặc có dịch, hoặc có lệ, hoặc chẳng yên ổn, chẳng thể bảo đảm tin tưởng, vô sanh vô diệt, vô nhiễm vô tịnh, vô tác vô vi.

Suy nghĩ nhãn xứ cho đến ý xứ. Suy nghĩ sắc xứ cho đến pháp xứ. Suy nghĩ nhãn giới cho đến ý giới. Suy nghĩ sắc giới cho đến pháp giới. Suy nghĩ nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Suy nghĩ nhãn xúc cho đến ý xúc. Suy nghĩ nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Suy nghĩ địa giới cho đến thức giới. Suy nghĩ vô minh cho đến lão tử, cũng lại như thế.

Kiều Thi Ca! Đây gọi Bồ-tát Ma-ha-tát Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khởi tâm tương ưng Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc mà làm phương tiện suy nghĩ vô minh duyên hành, hành duyên thức, thức duyên danh sắc, danh sắc duyên lục xứ, lục xứ duyên xúc, xúc duyên thọ, thọ

duyên ái, ái duyên thủ, thủ duyên hữu, hữu duyên sanh, sanh duyên lão tử; cho đến nhóm chứa trọn đồng đại khổ rồi. Lại đem vô sở đắc mà làm phương tiện, suy nghĩ vô minh dứt nên hành dứt, hành dứt nên thức dứt, thức dứt nên danh sắc dứt, danh sắc dứt nên lục xứ dứt, lục xứ dứt nên xúc dứt, xúc dứt nên thọ dứt, thọ dứt nên ái dứt, ái dứt nên thủ dứt, thủ dứt nên hữu dứt; hữu dứt nên sanh dứt, sanh dứt nên lão tử cho đến nhóm trọn đồng đại khổ cũng dứt. Các dứt như thế vô ngã, không, vô tướng, vô nguyện, vắng lặng, xa lìa, vô sanh vô diệt, vô nhiễm vô tịnh, vô tác vô vi. Kiền Thi Ca! Đây gọi Bồ-tát Ma-ha-tát Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khởi tâm tương ưng Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, suy nghĩ nội không cho đến vô tánh tự tánh không vô ngã ngã sở, vô tướng vô nguyện, vắng lặng xa lìa, vô sanh vô diệt, vô nhiễm vô tịnh, vô tác vô vi. Kiền Thi Ca! Đây gọi Bồ-tát Ma-ha-tát Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khởi tâm tương ưng Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, suy nghĩ chơn như cho đến bất tư nghì giới vô ngã ngã sở, vô tướng vô nguyện, vắng lặng xa lìa, vô sanh vô diệt, vô nhiễm vô tịnh, vô tác

vô vi. Kiền Thi Ca! Đấy gọi Bồ-tát Ma-ha-tát Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khởi tâm tương ưng Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, suy nghĩ đoạn giới cho đến vô vi giới vô ngã ngã sở, vô tướng vô nguyện, vắng lặng xa lìa, vô sanh vô diệt, vô nhiễm vô tịnh, vô tác vô vi. Kiền Thi Ca! Đấy gọi Bồ-tát Ma-ha-tát Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khởi tâm tương ưng Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, suy nghĩ Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Suy nghĩ bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Suy nghĩ bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Suy nghĩ tám giải thoát chín định thứ lớp. Suy nghĩ không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Suy nghĩ Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Suy nghĩ Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Suy nghĩ năm nhãn, sáu thần thông. Suy nghĩ Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Suy nghĩ pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Suy nghĩ tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Suy nghĩ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đều là vô thường, vô ngã, không, vô tướng, vô nguyện, vắng lặng, xa lìa, biến động, chóng diệt, chẳng thể bảo đảm tin tưởng, vô sanh vô

diệt, vô nhiễm vô tịnh, vô tác vô vi. **Kiều Thi Ca!** Đây gọi **Bồ-tát Ma-ha-tát Bát-nhã Ba-la-mật-đa** sâu thẳm.

Lại nữa, **Kiều Thi Ca!** Nếu **Bồ-tát Ma-ha-tát** khởi tâm tương ưng **Nhất thiết trí trí**, đem vô sở đắc làm phương tiện, an trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. An trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới. An trụ đoạn giới cho đến vô vi giới. An trụ khổ thánh đế cho đến đạo thánh đế. **Kiều Thi Ca!** Đây gọi **Bồ-tát Ma-ha-tát Bát-nhã Ba-la-mật-đa** sâu thẳm.

Lại nữa, **Kiều Thi Ca!** Nếu **Bồ-tát Ma-ha-tát** khởi tâm tương ưng **Nhất thiết trí trí**, đem vô sở đắc làm phương tiện, tu hành **Bồ thí Ba-la-mật-đa** cho đến **Bát-nhã Ba-la-mật-đa**. Tu hành bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Tu hành bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Tu hành tám giải thoát, chín định thứ lớp. Tu hành không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Tu hành **Cực hỷ địa** cho đến **Pháp vân địa**. Tu hành năm nhãn, sáu thần thông. Tu hành **Phật mười lực** cho đến **mười tám pháp Phật bất cộng**. Tu hành pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Tu hành tất cả **đà-la-ni môn**, **tam-ma-địa môn**. Tu hành **nhất thiết trí**, **đạo tướng trí**, **nhất thiết tướng trí**. Tu hành tất cả hạnh **Bồ-tát Ma-ha-tát**. Tu hành **chư Phật Vô thượng Chánh đẳng**

Bồ-đề. Kiều Thi Ca! Đây gọi Bồ-tát Ma-ha-tát Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

--- o0o ---